CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
ꕥ ✧ ꕥ

HỢP ĐỒNG CẦM CỐ TÀI SẢN

SỐ : . . . . . /HĐCC

- *Căn cứ các qui định pháp luật hiện hành.*

Hôm nay, ngày . . . tháng . . . năm . . . . . Tại . . . . . .
Chúng tôi gồm có:

✦ **<u>BÊN NHẬN CẦM CỐ</u> : NGÂN HÀNG PHÁT TRIỂN NHÀ ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG – CHI NHÁNH . . . . . (Sau đây gọi tắt là Bên A).**

– Địa chỉ : .....

– Số điện thoại : ..... Fax : .....

– Đại diện bởi Ông (Bà) : ..... Chức vụ : ..... theo Giấy ủy quyền số . . . . . ngày . . . . . do Ông (Bà) ..... chức vụ : .....ký.

✦ **<u>BÊN CẦM CỐ</u> : TỔ CHỨC (CÁ NHÂN) (Sau đây gọi tắt là Bên B)**

<u>ĐỐI VỚI TỔ CHỨC</u>

– Địa chỉ trụ sở : .....

– Số điện thoại : .....Fax : .....

– Đại diện bởi Ông (Bà) : ..... chức vụ ..... theo Biên bản Họp Hội đồng thành viên ngày ..... (nếu có).

– Chứng minh nhân dân : ..... do Công an ..... cấp ngày ..... .

– Hộ khẩu thường trú : .....

<u>ĐỐI VỚI CÁ NHÂN</u>

– Ông (Bà) : ..... năm sinh : .....

– Địa chỉ : .....

– Số điện thoại : .....

– Chứng minh nhân dân : ..... do Công an ..... cấp ngày ..... .

– Hộ khẩu thường trú : .....

– Và Bà (Ông) : ..... năm sinh : .....

– Địa chỉ : .....

– Chứng minh nhân dân : ..... do Công an ..... cấp ngày ..... .

– Hộ khẩu thường trú : .....

Hai bên thống nhất ký kết Hợp đồng cầm cố tài sản theo các nội dung sau :

<u>ĐIỀU 1</u> : TÀI SẢN CẦM CỐ (gọi tắt là TSCC)

1.1- <u>Các Giấy tờ chứng nhận quyền sở hữu TSCC</u> :

1- .....

2- .....

3- .....

1.2- Tài sản dùng để cầm cố gồm (trường hợp nhiều tài sản) :

Đơn vị tính : 1 triệu đồng

STT	TÊN TÀI SẢN	Loại tài sản	Số lượng	Giá trị được định giá	Giá trị bảo hiểm
Tổng Cộng					

1.3- Mô tả TSCC :

- Tên tài sản cầm cố :.....
- Biển số đăng ký (đối với xe ô tô, xe gắn máy) :..... tại.....
- Nhãn hiệu, dung tích, loại xe, màu sơn) : .....
- Trọng lượng tài sản cầm cố (số máy, số khung) : .....
- Chất lượng (*nhãn hiệu, dung tích, loại xe, màu sơn*) : .....
- Giá trị tài sản tại thời điểm cầm cố : .....
- Trọng lượng tài sản cầm cố (số máy, số khung) : .....
- Giá trị tài sản tại thời điểm cầm cố : .....
- Số tiền cầm :.....

  (Bằng chữ : .....)
- Thời gian cầm : . . . . . Tính từ ngày . . . . . đến ngày . . . . . .
- Lãi suất. . . . . Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.
- Ngày hết hiệu lực chuộc lại tài sản cầm cố :.....

<u>ĐIỀU 2</u> : CAM KẾT CHỊU TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

2.1- <u>Bên B</u> :

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyền sở hữu hợp pháp tài sản do mình cầm.
- Trả nợ gốc, nợ lãi đầy đủ theo từng định kỳ.
- Hết thời hạn cầm cố, phải trả đủ số tiền cầm gốc, lãi và các chi phí (nếu có) cho Bên B để nhận lại TSCC. Nếu hết thời hạn theo quy định thì TSCC thuộc toàn quyền quyết định của Bên A (kể cả phát mãi tài sản cầm cố).
- Nếu mất Hợp đồng cầm cố phải báo ngay cho Bên A biết, sau đó làm tờ cớ mất có xác nhận của chính quyền địa phương. Nếu báo trễ mọi thiệt hại Bên B chịu trách nhiệm.

2.1- <u>Bên A</u> :

- Bảo quản an toàn TSCC như hiện trạng ban đầu, cũng như các giấy tờ kèm theo (nếu có) và hoàn trả lại TSCCvà giấy tờ nếu có cho Bên B sau khi thu đủ gốc và lãi.
- Nếu làm mất mát hoặc hư hỏng thì Bên A sẽ bồi hoàn.

♦ **<u>PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG CẦM CỐ KÈM THEO</u> : PHẦN ĐÓNG LÃI VÀ GIA HẠN.**

- Tùy theo giá trị thực tế tài sản cầm cố để quyết định cho gia hạn hay không.
- Tổng số thời gian cầm và gia hạn 01 món không quá 03 tháng (90ngày).
- Thời gian gia hạn 01 lần không quá 30 ngày.

Ngày trả nợ và gia hạn	Lãi nộp đến ngày	Số tiền trả nợ		Dư nợ	Số ngày xin gia hạn	Ngày đến hạn	Ngày hết hiệu lực chuộc tài sản	Người thu nợ, gia hạn ký
		Gốc	Lãi					

Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình khi thực hiện việc giao kết Hợp đồng này. Hợp đồng này được lập thành 02 bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ một bản.

BÊN CẦM CỐ
(Ký tên)

CBTD (giám định)

Kế toán

BÊN NHẬN CẦM CỐ
Giám đốc
(Ký tên và đóng dấu)